

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/HS-ST
Ngày 07/12/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành

Thẩm phán: Ông Trịnh Minh Tự

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Trung Vẹn

Bà Sơn Thị Học

Ông Nguyễn Văn Chuẩn

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vũ Lăng, là Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Văn Xoài -Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2018/TLST- HS, ngày 16 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

Lê Văn N, sinh năm 1966; tại huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Nơi cư trú: ấp K, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn R, sinh năm 1944 (chết) và bà Phạm Thị H, sinh năm 1945; có vợ là Lê Thị Bé E, sinh năm 1968, có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/3/2018 đến 30/3/2018 được trả tự do, bị cáo tiếp tục bị tạm giam từ ngày 10/5/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Bà Lê Thị Bé E, sinh năm 1968 (vợ bị cáo) (có mặt).

Nơi cư trú: ấp K, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Người bào chữa cho bị cáo Lê V: Bà Võ Thanh L, Luật sư Văn phòng Luật sư Hai Ngoan, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Trà Vinh, bào chữa cho bị cáo theo chỉ định (có mặt).

- Bị hại: Anh Lê Hoàng K, sinh năm 1988 (đã chết).
- Người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Hoàng K:
Bà Phạm Thị H, sinh năm 1945 (mẹ bị hại) (có mặt).
Nơi cư trú: ấp K, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Bé E, sinh năm 1968 (vợ bị cáo) (có mặt).
Nơi cư trú: ấp K, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
- Người làm chứng:
1/ Ông Nguyễn Duy K, sinh năm 1985(vắng mặt).
2/ Em Nguyễn Quốc T, sinh năm 2005(vắng mặt).
Người đại diện của Nguyễn Quốc T là bà Nguyễn Thị Đ (vắng mặt).
Cùng nơi cư trú: ấp K, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn N và Lê Hoàng K là anh em ruột với nhau, hai người điều nghiện rượu và không có nghề nghiệp ổn định. Lê Hoàng K chưa lập gia đình và là con út nên sống cùng mẹ ruột là bà Phạm Thị H tại ấp K, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh, Lê Văn N đã có gia đình và cất nhà sống gần đó khoảng 150m.

Vào khoảng 06 giờ ngày 28/3/2018 bà H có tổ chức uống rượu tại nhà bà Lê Thị D gần nhà của bà H gồm có bà H, Lê Văn N, Lê Hoàng K và Quách Văn K, cả 04 người cùng ngồi uống rượu tại bàn trước hành lang nhà của bà D. Sau khi uống được vài ly rượu bà H nghĩ uống và đi ra sau nhà nấu cơm, một lúc sau thì K cũng nghĩ uống và đi vào trong nhà nằm ngủ, còn lại Lê Văn N và Lê Hoàng K còn tiếp tục ngồi uống rượu.

Đến khoảng 08 giờ cùng ngày thì hai người xảy ra cự cãi, Lê Hoàng K dùng tay đánh vào đầu Lê Văn N, Lê Văn N bỏ đi ra ngoài đường đal cách nơi ngồi uống rượu khoảng 10 mét, Lê Hoàng K lấy cây ná bắn Lê Văn N, Lê Văn N nhặt cục đất ném ngược lại Lê Hoàng K. Sau đó Lê Hoàng K chạy lại đánh Lê Văn N, trúng vào vùng mắt phải, hai người tiếp tục giằng co, lôi kéo với nhau trên đường đal. Trong lúc giằng co, lôi kéo nhau, Lê Văn N dùng chân đá vào chân của Lê Hoàng K làm cho cả hai cùng té xuống đám dừa nước cặp mé kênh Thống Nhất. Lê Hoàng K ngồi dậy bỏ chạy thì bị vấp té trong tư thế úp mặt xuống nước, phần cổ nằm giữa hai bấp dừa nước. Thấy vậy, Lê Văn N xông tới dùng tay phải bóp cổ, dùng tay trái nắm tóc dìm đầu của Lê Hoàng K xuống nước cho đến khi Lê Hoàng K không còn cử động mới buông ra và lên bờ đi về nhà. Tại thời điểm này có Nguyễn Quốc T và bà Phạm Thị H chứng kiến nên la lên, cùng người dân đưa Lê Hoàng K lên bờ thì phát hiện Lê Hoàng K đã tử vong.

Theo biên bản khám nghiệm tử thi ngày 28/3/2018, trên người của bị hại Lê Hoàng K có những vết thương sau:

* Khám bên ngoài:

- Mũi, miệng chảy nhiều dịch bọt trắng.
- Xâý xát da vùng xương ức kích thước 3 x 1,5 cm.
- Xâý xát da rải rác trên nền bầm tụ máu xương đòn trái, kích thước tổng cộng 3x2cm.
- Xâý xát da mặt trước cổ phải trên nền bầm tụ máu, kích thước 4 x 5 cm.
- Xâý xát da hông phải, kích thước 4x5cm.
- Xâý xát da rải rác 1/3 dưới cánh tay đến 1/3 trên mặt sau cẳng tay phải, kích thước tổng cộng 10 x 5 cm.
- Xâý xát da rải rác mặt sau cẳng tay trái, kích thước tổng cộng 15x6cm

* Khám trong:

Vùng cổ: Tụ máu nhẹ mặt trước bên phải cổ; Lòng khí phế quản chứa nhiều dịch bọt, lẫn cặn bùn đất.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 88/KLGĐ(PY) ngày 30/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến tử vong của Lê Hoàng K là do ngạt nước

* Vật chứng: Khi phá án Cơ quan điều tra thu giữ:

- Một chai nhựa nhãn hiệu dầu ăn Trường an Olita, bên trong có chứa chất lỏng màu vàng nhạt.
- Một đôi dép nhựa kiểu nam, trên nền dép có chữ CHAOFA.
- Một đoạn gỗ tre dài 88cm, đường kính đầu lớn 1,6cm, đường kính đầu nhỏ 1,3cm.
- Một đoạn gỗ tre dài 79cm, đường kính đầu lớn 0,3cm, đường kính đầu nhỏ 0,25cm.
- Một đoạn gỗ tre dài 91cm, đường kính đầu lớn 0,25cm, đường kính đầu nhỏ 0,2cm.
- Một nạn ná (nạn thun) bằng gỗ, dây thun màu vàng.
- Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 243/KL-VPYTW ngày 21/5/2018 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa, kết luận bị cáo Lê Văn N như sau:

+ Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Bị cáo bị bệnh rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng rượu (F10.71- ICD.10);

+ Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án và hiện nay: Bị cáo bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại bản cáo trạng số: 23/CT-VKS-P1, ngày 15 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Lê Văn N về tội “*giết người*” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn N thừa nhận đã có hành vi đánh nhau với anh K, sau đó anh K bỏ chạy bị té xuống đám dừa nước, bị cáo chạy đến dùng tay phải bóp cổ và tay trái nắm tóc dìm đầu anh K xuống nước cho đến khi anh K không còn cử động thì bị cáo buông ra và đi về nhà đúng như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã nêu và các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung Bản cáo trạng, cũng như không có khiếu nại gì về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, mà hoàn toàn thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh và thừa nhận lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là do bị cáo tự nguyện khai, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật. Người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự.

- *Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh*: Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh xét thấy lời nhận tội của bị cáo là người giết chết anh Kiếm, tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định, các lời khai của người làm chứng và lời khai của bị cáo về việc giết chết anh Kiếm mà bị cáo trình bày tại Cơ quan điều tra. Do đó, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên nội dung của Bản cáo trạng truy tố bị cáo Lê Văn N phạm tội “*giết người*” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 2 Điều 123, điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Văn N từ 07 đến 08 năm tù về tội “*giết người*”. Ngoài ra, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, án phí và giành quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự do người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- *Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo cho rằng*: Qua tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, cũng như chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện Bản cáo trạng truy tố bị cáo Lê Văn N phạm tội “*giết người*” là đúng nhưng vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo phạm tội theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là chưa chính xác về tội danh đối với bị cáo. Theo vị Luật sư cho rằng, bị cáo phạm tội tại khoản 1 Điều 125 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phạm tội “*giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh*” nên việc truy tố bị cáo theo quy định khoản 1 Điều 125 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là mới đúng tội danh bị cáo. Bởi lẽ, trước, trong, sau khi phạm tội bị cáo bị

hạn chế nhận thức điều khiển hành vi và ngày xảy ra vụ án trong người bị cáo đã có uống rượu, cùng với lỗi của bị hại làm cho bị cáo bị kích động, hồ sơ vụ án chưa làm rõ hành vi bị cáo đâm đầu người bị hại xuống nước hay người bị hại chết trước đó. Về tình tiết giảm nhẹ vị Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và khắc phục hậu quả được 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) người đại diện hợp pháp của bị hại tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có công cách mạng, bị cáo bị hạn chế nhận thức hành vi đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận dùng tay đâm đầu anh K xuống nước cho đến khi chết là phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp cho bị hại chứng kiến trực tiếp và phù hợp với biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Giữa bị cáo với anh K là hai anh em ruột, trong lúc uống rượu với nhau thì giữa bị cáo với anh K xảy ra mâu thuẫn, bị cáo bỏ về nhà nhưng anh K dùng ná bắn bị cáo, bị cáo ném đất lại anh K nhưng không trúng, bị cáo có lời lẽ thách anh K đánh mình, lúc này anh K từ trong nhà chạy ra dùng tay đánh bị cáo và hai người xảy ra xô xát với nhau dẫn đến cả hai cùng té xuống kênh nước, anh K bỏ chạy té vô đám dừa nước, đầu bị kẹt giữa hai bấp dừa, bị cáo thấy vậy chạy đến dùng tay đâm đầu anh K cho đến khi anh K không còn cử động thì bị cáo buông ra đi về nhà. Trong vụ án này bị hại cũng có phần lỗi là dùng ná bắn và đánh bị cáo trước, nhưng bị cáo là người có tiền sử bị rối loạn nhân cách và hành vi do nghiện rượu và tại thời điểm gây án bị cáo bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, nên đã đánh lại và đâm chết anh K. Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo phạm tội “*giết người*” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thấy rằng, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người bào chữa đều thực hiện đúng quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền của người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác một cách trái pháp luật, được pháp luật hình sự bảo vệ. Khi thực hiện hành vi phạm tội mặc dù khi thực hiện phạm tội bị cáo có hạn chế nhận thức và điều khiển hành vi nhưng

vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, bị cáo nhận thức rõ khi chìm đầu anh K xuống nước trong một khoảng thời gian sẽ bị ngạt nước chết, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện và bị cáo đã chìm anh K đến khi anh K không còn cử động và biết anh K đã chết mới buông ra, đây là lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo thể hiện việc xem thường tính mạng của người khác, xem thường tính nghiêm minh, kỷ cương của pháp luật. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo sau này trở thành người tốt cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội đồng thời phục vụ trong việc đấu tranh phòng chống tội phạm hiện nay.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có tác động gia đình khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại được 4.500.000đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng), khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người bị hạn chế nhận thức khả năng điều khiển hành vi, người đại diện cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo có mẹ ruột, ông ngoại, bà ngoại, cậu ruột là người có công với cách mạng được Nhà Nước ghi nhận, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] *Về trách nhiệm bồi thường dân sự:* Tại phiên tòa hôm nay, bà Phạm Thị H là người đại diện hợp pháp cho anh Lê Hoàng K không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] *Về vật chứng:*

Xét thấy các vật chứng dưới đây không còn giá trị sử dụng, nên áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy gồm:

- Một chai nhựa nhãn hiệu dầu ăn Trường an Olita, bên trong có chứa chất lỏng màu vàng nhạt.

- Một đôi dép nhựa kiểu nam, trên nền dép có chữ CHAOFA.

- Một đoạn gỗ tre dài 88cm, đường kính đầu lớn 1,6cm, đường kính đầu nhỏ 1,3cm.

- Một đoạn gỗ tre dài 79cm, đường kính đầu lớn 0,3cm, đường kính đầu nhỏ 0,25cm.

- Một đoạn gỗ tre dài 91cm, đường kính đầu lớn 0,25cm, đường kính đầu nhỏ 0,2cm.

- Một nạn ná (nạn thun) bằng gỗ, dây thun màu vàng.

[5] Đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Quan điểm của vị Luật sư: Cho rằng bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 125 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì bị cáo bị hạn chế nhận thức điều khiển hành vi cùng với việc bị cáo đã có uống rượu và có một phần lỗi của người bị hại, đây là cơ sở làm cho bị cáo bị kích động mạnh là

không phù hợp với quy định của pháp luật. Vị Luật sư cho rằng chưa làm rõ người bị hại chết trước hay chết do bị cáo gây ra là không phù hợp với chứng cứ và tình tiết khách quan của vụ án. Đối với đề nghị của vị Luật sư xem xét giảm nhẹ cho bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn N phạm tội “Giết người”

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 123, điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Văn N 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2018 và trừ 03 (ba) ngày bị tạm giữ từ ngày 28/3/2018 đến ngày 30/3/2018.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Bà Phạm Thị H là người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Tuyên tịch thu tiêu hủy gồm:

- Một chai nhựa nhãn hiệu dầu ăn Trường an Olita, bên trong có chứa chất lỏng màu vàng nhạt.

- Một đôi dép nhựa kiểu nam, trên nền dép có chữ CHAOF A.

- Một đoạn gỗ tre dài 88cm, đường kính đầu lớn 1,6cm, đường kính đầu nhỏ 1,3cm.

- Một đoạn gỗ tre dài 79cm, đường kính đầu lớn 0,3cm, đường kính đầu nhỏ 0,25cm.

- Một đoạn gỗ tre dài 91cm, đường kính đầu lớn 0,25cm, đường kính đầu nhỏ 0,2cm.

- Một nạn ná (nạn thun) bằng gỗ, dây thun màu vàng.

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn N phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm đã tuyên.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều

9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án”.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Phòng hồ sơ - CA tỉnh T;
- TTG - CA tỉnh T;
- Sở Tư pháp;
- Cục THADS tỉnh T;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thành